

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về tăng cường giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh,**  
**giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**

-----

Phát triển nguồn nhân lực là một trong ba đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Công tác giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực. Tuy nhiên, thực trạng công tác GDNN trên địa bàn tỉnh thời gian qua còn nhiều hạn chế, số lượng người lao động có chứng chỉ đào tạo còn thấp so mặt bằng chung cả nước, trong đó tỷ lệ có trình độ trung cấp trở lên còn khá thấp. Trong đào tạo sơ cấp, ngành nghề đào tạo chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ. Các cơ sở GDNN trong tỉnh chưa trở thành địa điểm đào tạo gắn với nhu cầu doanh nghiệp... Trong thời gian tới, cần tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế, triển khai các biện pháp phù hợp và hiệu quả để từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Triển khai Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận về tăng cường giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

**1. Quan điểm**

Coi trọng hiệu quả, chất lượng; liên kết, hợp tác với các cơ sở GDNN có uy tín để học tập kinh nghiệm, tiếp thu công nghệ, kỹ thuật trong GDNN; huy động nhiều nguồn lực, cả khu vực nhà nước và tư nhân, để phát triển GDNN.

**2. Mục tiêu**

**2.1 Mục tiêu tổng quát**

Nhằm tạo lực lượng lao động có chất lượng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Kết hợp đào tạo nghề gắn với phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại, tạo môi trường, cơ hội việc làm người lao động.



## 2.2. Mục tiêu cụ thể

### a) Đến năm 2025

Tuyển sinh đào tạo khoảng 80.000 lao động, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp khoảng 20%; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%; tỷ lệ học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng ra trường có việc làm đạt trên 85%.

Phần đầu có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, ít nhất 45% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN.

Phát triển năng lực đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng của các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh lên 5.000 học viên/năm; ít nhất 30% cơ sở GDNN và 50% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; từ năm 2022, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau sắp xếp từng bước thực hiện quyền tự chủ theo quy định của pháp luật.

### b) Đến năm 2030

Phần đầu tuyển sinh đào tạo khoảng 120.000 lao động, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp khoảng 20%; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; tỷ lệ học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng ra trường có việc làm đạt trên 90%.

Tiếp tục thực hiện thu hút 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Phần đầu ít nhất 70% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; khoảng 90% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia; phần đầu có 01 trường chất lượng cao; có chương trình đào tạo hợp tác quốc tế. Đến năm 2030, Trường Cao đẳng Bình Phước tự chủ từ 70% trở lên, các Trung tâm GDNN-GDTX tự chủ từ 30% trở lên.

## 3. Nhiệm vụ và giải pháp

### 3.1. Tăng cường năng lực đào tạo của các cơ sở GDNN công lập

Tái cấu trúc và phát triển Trường Cao đẳng Bình Phước thành trường nòng cốt trong công tác đào tạo nghề của tỉnh. Củng cố và mở rộng đào tạo các ngành thuộc khối nghề để đáp ứng nhu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ xã hội trong tỉnh và là đơn vị chủ lực trong đào tạo nghề sau phân luồng; tiếp tục đào tạo giáo dục mầm non với quy mô phù hợp. Đối với đào tạo khối sức khỏe, xem xét điều kiện cụ thể, tính cấp thiết để liên kết đào tạo (trình độ đại học) và đào tạo một số ngành trọng điểm để đáp ứng ngay dịch vụ khám, chữa bệnh của địa phương. Việc thành lập một số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trường phải được rà soát, đánh



giá theo quy định pháp luật và bảo đảm không ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ chính của Trường.

Củng cố, tăng cường năng lực đào tạo của các trung tâm GDNN-GDTX tại các địa phương, sẵn sàng đào tạo văn hóa, đào tạo nghề cho các học sinh sau phân luồng, lao động nông thôn. Giai đoạn 2021-2025, các trung tâm GDNN-GDTX tổ chức dạy bổ túc văn hóa, rà soát củng cố năng lực đào tạo nghề theo nhu cầu (việc dạy nghề trong giai đoạn này thực hiện bằng hình thức liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh thực hiện). Giai đoạn 2026-2030, ngoài việc dạy bổ túc văn hóa, các trung tâm GDNN-GDTX tập trung thực hiện chức năng dạy nghề: tự đào tạo trình độ sơ cấp, liên kết với các cơ sở GDNN trong và ngoài tỉnh để đào tạo trình độ trung cấp. Trong quá trình thực hiện, đánh giá số lượng học sinh đầu vào hàng năm để xem xét bố trí giáo viên, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất phù hợp với nhu cầu.

### 3.2. Tăng cường xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các cơ sở GDNN tư nhân tăng cường năng lực đào tạo cả về số lượng và chất lượng; khuyến khích đào tạo các ngành xã hội có nhu cầu cao. Hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, kịp thời nhằm thúc đẩy gia tăng nguồn lực đầu tư vào GDNN.

Tăng cường xúc tiến đầu tư huy động mọi nguồn lực của xã hội tham gia vào các hoạt động của giáo dục nghề nghiệp. Phấn đấu thu hút đầu tư thêm 02 trường trung cấp nghề; thu hút các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có uy tín mở phân hiệu, điểm đào tạo tại tỉnh.

### 3.3. Giải pháp về truyền thông, tuyên truyền

Xây dựng hệ sinh thái truyền thông giáo dục nghề nghiệp với sự tham gia của hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở đào tạo, người học, người sử dụng lao động và cộng đồng xã hội.

Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai: tăng tần suất thông tin, kết hợp tư vấn trực tiếp với tư vấn online, qua các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh, mở rộng qua mạng xã hội, phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức các sự kiện truyền thông, phát hành sản phẩm truyền thông GDNN để truyền tải sâu, rộng đến mọi người dân.

Chủ động tham gia, định hướng các mạng xã hội về giáo dục nghề nghiệp bảo đảm thống nhất, tạo môi trường số kết nối, chia sẻ giữa cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, gia đình, nhà giáo, người học; hình thành mạng xã hội giáo dục nghề nghiệp mở.



3.4. Cải tiến chương trình đào tạo, gắn kết với nhu cầu doanh nghiệp, nhu cầu chuyển đổi cơ cấu, chuyển dịch lao động khu vực nông thôn và nông dân

Tăng cường công tác điều tra, khảo sát nhu cầu thị trường lao động, nâng cao chất lượng trong hoạt động dự báo nhu cầu việc làm nhằm xác định danh mục các ngành xã hội có nhu cầu. Hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp mở mới các mã ngành, cải tiến liên tục về chương trình đào tạo gắn với thúc đẩy quá trình nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Phát triển chương trình đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ trung cấp, cao đẳng; đào tạo, bồi dưỡng cho nông dân kiến thức về thị trường, kinh tế nông nghiệp, chuyển đổi số, tiếp cận và ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vv... phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

3.5. Đẩy nhanh chuyển đổi số, nghiên cứu chuyển giao công nghệ, hợp tác trong GDNN

Phát triển, nâng cấp hạ tầng số bao gồm hạ tầng dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật của các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sẵn sàng kết nối, đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Hỗ trợ các nền tảng số trong dạy học trực tuyến các cấp độ trong giáo dục nghề nghiệp; xây dựng kho học liệu số ở tất cả các trình độ, ngành nghề đào tạo. Đẩy mạnh đàm phán, ký kết chương trình hợp tác doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại tỉnh trong việc hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trong tỉnh với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có uy tín, năng lực, đặc biệt trong việc tiếp nhận chuyển giao chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy và học tập; nâng cao năng lực giảng viên.

3.6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước

Xem xét ban hành các chính sách hỗ trợ công tác GDNN theo đúng quy định pháp luật. Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình Việc làm – Giáo dục nghề nghiệp các cấp, thành lập Hội đồng GDNN cấp tỉnh. Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp và từng bước phổ cập nghề cho thanh niên. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn nhằm phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới từng bước phát triển khu vực kinh tế nông nghiệp và nông thôn của tỉnh theo hướng công nghiệp, hiện đại.

Ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đầu tư đồng bộ Trường Cao đẳng Bình Phước. Vận động, quản lý quỹ khuyến học hiệu quả, tăng cường sự tham gia của các doanh nghiệp trong việc cấp học bổng gắn với cam kết



làm việc tại doanh nghiệp. Đẩy mạnh tự chủ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Chuyển hỗ trợ của nhà nước từ cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đầu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng và số lượng đầu ra.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

4.1. Các cấp ủy đảng chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận này đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị.

4.2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Đề án về tăng cường GDNN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030.

4.3. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo việc cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm, định hướng của Kết luận này vào các nghị quyết liên quan của HĐND tỉnh; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Kết luận.

4.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kết luận; tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên và nhân dân đối với các chủ trương tăng cường GDNN.

4.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành Kết luận; kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, hoặc khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Kết luận.

4.7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Chủ nhiệm thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các ban cán sự, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, BTV Tỉnh đoàn,
- Các Ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ tỉnh,
- BCN thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực,
- VPTU: LĐVP, Phòng TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



  
**Nguyễn Mạnh Cường**